

Đông Anh, ngày 17 tháng 8 năm 2022

Số: 552/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 510/2022/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1983

Cư trú tại: Thôn C, xã L, huyện Đ, thành phố H.

Bị đơn: Chị Đỗ Thanh H, sinh năm 1984

Cư trú tại: Thôn C, xã L, huyện Đ, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên B ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn B và chị Đỗ Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Con chung: Anh Nguyễn Văn B và chị Đỗ Thanh H có 03 con chung là Nguyễn Đức Bg, sinh ngày 22/8/2005, Nguyễn Đức M, sinh ngày 27/10/2007 và Nguyễn Nhật A, sinh ngày 28/10/2016. Sau ly hôn, Anh B là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Đức Bg và cháu Nguyễn Đức M, chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Nhật A đến khi các con chung thành niên hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án. Việc cấp dưỡng nuôi con anh B, chị H tự thoả thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn B và chị Đỗ Thanh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Tài sản chung, công sức chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn B và chị Đỗ Thanh H thống nhất tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Anh Nguyễn Văn B tự nguyện chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

3. Anh Nguyễn Văn B tự nguyện chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Văn B phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0046824 ngày 03/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Trả lại anh Nguyễn Văn B 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh;
- UBND xã L, huyện Đ, thành phố H (Giấy chứng nhận kết hôn số 82 quyền số I/2004 ngày 16/8/2004).
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Anh Tuấn